PHILIPS

Lighting

# GreenSpace Flex Luna

## SM378B S P8 930 PSD-E MB D100 G-TT PRO

GreenSpace Flex Luna, 9 W, 965 lm, 3000 K, DALI, Chóa quang học có cấu trúc, IP20 | Bảo vệ ngón tay

Luôn thay đổi nhưng đáng tin cậy, mặt trăng phản ánh bản chất của ánh sáng khách sạn, thích ứng, thanh lịch và luôn hài hòa với môi trường xung quanh. GreenSpace Flex Luna được thiết kế để gợi lên cảm giác độc đáo. Giống như mặt trăng, Luna không lấn át mà làm nổi bật môi trường xung quanh, tỏa ra ánh sáng vừa gần gũi vừa hùng vĩ. Nó không chỉ là một chiếc đèn đơn thuần. Đây là một trải nghiệm thân mật.

### Dữ liệu sản phẩm

| Thông tin chung | |
|---|---|
| **Loại nguồn sáng** | LED |
| **Thang giá trị** | Hiệu suất |

| Thông tin kỹ thuật về đèn | |
|---|---|
| **Quang thông** | 965 lm |
| **Nhiệt độ màu (CCT)** | 3000 K |
| **Hiệu suất phát quang định mức** | 107 lm/W |
| **Chỉ số hoàn màu (CRI)** | 92 |
| **Màu sắc nguồn sáng** | 930 ánh sáng trắng ấm |
| **Chỉ số đánh giá độ chói đồng nhất theo CEN (UGR)** | 16 |

| Vận hành và điện | |
|---|---|
| **Điện áp đầu vào** | 220 đến 240 V |
| **Tần số lưới điện** | 50 or 60 Hz |
| **Công suất** | 9 W |
| **Hệ số công suất (dạng thập phân/phân số)** | 0.9 |

| | |
|---|---|
| **Số lượng sản phẩm trên MCB 16 A loại B** | 85 |
| **Cấp bảo vệ IEC** | Cấp an toàn II |

| Điều khiển và điều chỉnh độ sáng | |
|---|---|
| **Có thể điều chỉnh độ sáng (Có hỗ trợ tăng/giảm sáng)** | DALI |
| **Giao diện điều khiển** | DALI |

| Cơ khí và vỏ đèn | |
|---|---|
| **Vật liệu vỏ đèn** | Hợp kim nhôm |
| **Vật liệu chụp quang học** | Polycarbonate |
| **Màu sắc vỏ thiết bị** | Đen |
| **Lớp hoàn thiện chụp quang học** | Chóa quang học có cấu trúc |
| **Mã bảo vệ chống xâm nhập** | IP20 [Bảo vệ ngón tay] |
| **Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học** | IK03 [0,35 J gia cường] |
| **Kiểu chụp quang học** | Thấu kính |
| **Trọng lượng tịnh (Bộ)** | 0,579 kg |

# GreenSpace Flex Luna

| Phê duyệt và ứng dụng | |
|---|---|
| **Dấu CE** | Có |
| **Phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh** | -20 đến +45°C |

| Hiệu suất ban đầu (Tuân thủ IEC) | |
|---|---|
| **Dung sai quang thông** | -10% / +10% |
| **Dung sai mức tiêu thụ điện** | +/-10% |

| Dữ liệu sản phẩm | |
|---|---|
| **Tên sản phẩm đặt hàng** | SM378B S P8 930 PSD-E MB D100 G-TT PRO |
| **Tên sản phẩm đầy đủ** | SM378B S P8 930 PSD-E MB D100 G-TT PRO |
| **Mã đơn hàng** | 911401535846 |
| **Số vật liệu (12NC)** | 911401535846 |
| **Phần tử - Số lượng trên một bộ** | 1 |
| **Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài** | 24 |

## Bản vẽ kích thước

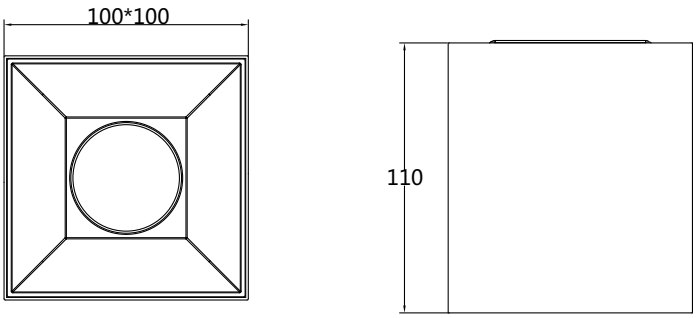


© 2025 Signify Holding Mọi quyền được bảo lưu. Signify không đưa ra bất kỳ tuyên bố hay bảo đảm nào về tính chính xác hay đầy đủ của thông tin nêu trong này và sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ hành động nào dựa vào những thông tin đó. Thông tin được trình bày trong tài liệu này không phải là sự chào mời bán hàng và không cấu thành một phần của bất kỳ báo giá hay hợp đồng nào, trừ khi được Signify đồng ý. Philips và Biểu tượng tấm khiên Philips là các thương hiệu đã đăng ký của Koninklijke Philips N.V.